

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA VANG  
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 17 tháng 02 năm 2025  
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Bút

Bà Lê Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Thắng – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuân Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 336/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm 1973. Có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/11/2024 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn T kết hôn năm 2005, hôn nhân tự nguyện. Có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại tỉnh Gia Lai đến năm 2012 chuyển đến sinh sống tại thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vấn đề về kinh tế khó khăn, vợ chồng lời qua tiếng lại, ông Nguyễn Văn T thường xuyên vắng mặt ở nhà, không quan tâm đến gia đình, những lúc vợ chồng

nói chuyện tìm hướng giải quyết thì xảy ra xô xát, nhiều lần ông Nguyễn Văn T đánh bà, lần đánh gần đây nhất là tháng 10 năm 2023 đánh bà bị thương tích nặng, vì tình nghĩa vợ chồng lâu nay bà không báo chính quyền địa phương can thiệp giải quyết mà cố gắng chịu đựng. Mâu thuẫn gia đình giữa bà và ông Nguyễn Văn T ngày càng trầm trọng, hiện tại không ai còn quan tâm đến đời sống của nhau, bà không thể tiếp tục chung sống được nữa, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

Về quan hệ con chung: Bà L và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13/10/2007. Quá trình giải quyết vụ án, bà L yêu cầu Tòa án giao con cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa bà thay đổi và đề nghị giao con cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con mặc dù thực tế cháu Q vẫn sống cùng bà để tiện việc học và sinh hoạt.

Về tài sản chung: Bà L xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà L xác định không có.

\* Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ông thông với lời trình bày của bà Huỳnh Thị Ngọc L về thời gian, địa điểm kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Nay bà L yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Huỳnh Thị Ngọc L có 01 con chung tên là Huỳnh Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13/10/2007. Ông đề nghị Tòa án giao con cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, yêu cầu bà L phụ giúp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ông Nguyễn Văn T được Toà án tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà nhưng đều vắng mặt không có lý do.*

\* Tài liệu, chứng cứ của vụ án gồm: 01 bản chính giấy chứng nhận kết hôn; 01 bản sao giấy khai sinh của các con; 01 bản sao CCCD của bà L; 01 bản photo tờ khai thay đổi thông tin cư trú của ông T; Bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn; Bản tự khai của con chung; Biên bản xác minh tại địa phương.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc L; Xử cho bà Huỳnh Thị Ngọc L được ly hôn ông Nguyễn Văn T, giao con Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13/10/2007 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, Huỳnh Thị Ngọc L không cấp dưỡng nuôi con.

Án phí dân sự sơ thẩm bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và địa chỉ nơi cư trú của bị đơn thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Nguyễn Văn T xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2005 tại UBND phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hội đủ các điều kiện do Luật hôn nhân và gia đình quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án, bà L cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vấn đề về kinh tế khó khăn, vợ chồng lời qua tiếng lại, ông Nguyễn Văn T thường xuyên vắng mặt ở nhà, không quan tâm đến gia đình, những lúc vợ chồng nói chuyện tìm hướng giải quyết thì xảy ra xô xát, nhiều lần ông Nguyễn Văn T đánh bà, lần đánh gần đây nhất là tháng 10 năm 2023 đánh bà bị thương tích nặng, mâu thuẫn gia đình giữa bà và ông Nguyễn Văn T ngày càng trầm trọng, hiện tại không ai còn quan tâm đến đời sống của nhau nên yêu cầu được ly hôn. Theo ông T thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống, tính tình không hợp nên ông đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thể hiện vợ chồng bà L và ông T mâu thuẫn từ lâu, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông T đã trầm trọng không hòa giải được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L và xử cho bà L được ly hôn ông Nguyễn Văn T.

[3] Về con chung: Bà L và ông T xác định vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13/10/2007. Xét thấy con Nguyễn Thị Diễm Q đã trên 7 tuổi có nguyện vọng được ở với cha, tại phiên tòa bà L đồng ý giao con cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng mặc dù cháu Q hiện đang sống cùng bà nên HĐXX

giao con Nguyễn Thị Diễm Q cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông T xác định không có nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn bà L phải chịu là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đối với việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc L đối với ông Nguyễn Văn T về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

**Xử:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc L được ly hôn ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13/10/2007 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Huỳnh Thị Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Án phí Dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Huỳnh Thị Ngọc L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà L đã nộp tại biên lai thu số 0002463 ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/02/2025. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền*

*yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND h. Hoà Vang;
- Chi cục THADS h. Hoà Vang;
- UBND phường Trà Bá, tp Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- (GCNKH số 150/2005);
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Huỳnh Thị Thu Thương**